

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

KẾT QUẢ BÀI THI HẾT PHẦN HỌC: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ KHÓA 199 - ĐẢNG ỦY KHÔI

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
1	Nguyễn Thị Thuý	An	01	8,0	Tám điểm	
2	Nguyễn Thị Bình	An	02	7,0	Bảy điểm	
3	Võ Thúy Diễm	Bình	03	8,0	Tám điểm	
4	Lê Thị Minh	Châu	04	8,5	Tám rưỡi	
5	Hoàng Khắc	Chinh	05	8,0	Tám điểm	
6	Nguyễn Văn	Đàn	06	8,5	Tám rưỡi	
7	Nguyễn Thị Lệ	Dung	07	8,5	Tám rưỡi	
8	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	08	8,5	Tám rưỡi	
9	Bùi Đức	Duy	09	8,0	Tám điểm	
10	Đặng Xuân	Duyên	10	8,0	Tám điểm	
11	Nguyễn Lê	Hà	11	8,0	Tám điểm	
12	Trịnh Minh	Hà	12	8,5	Tám rưỡi	
13	Nguyễn Thị	Hà	13	7,5	Bảy rưỡi	
14	Trương Thị Thu	Hà	14	8,0	Tám điểm	
15	Lê Thị Thúy	Hà	15	7,5	Bảy rưỡi	
16	Nguyễn Đình	Hải	16	8,0	Tám điểm	
17	Bùi Đình	Hải	17	7,5	Bảy rưỡi	
18	Phan Thị Đào	Hạnh	18	8,0	Tám điểm	
19	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	19	8,0	Tám điểm	
20	Lê Thị Thúy	Hạnh	20	8,0	Tám điểm	
21	Đặng Tự	Hào	21	8,0	Tám điểm	
22	Dương Thị Thanh	Hiền	22	8,0	Tám điểm	
23	Nguyễn Thị Thu	Hiền	23	8,0	Tám điểm	
24	Trương Thị	Hiền	24	8,0	Tám điểm	
25	Nguyễn Viết	Hoà	25	8,0	Tám điểm	
26	Nguyễn Xuân	Hoàng	26	7,5	Bảy rưỡi	
27	Nguyễn Thị Hoa	Hồng	27	8,0	Tám điểm	
28	Trần Huy	Hùng	28	8,0	Tám điểm	
29	Phan Đức	Hưng	29	8,0	Tám điểm	
30	Đặng Thanh	Huyền	30	8,5	Tám rưỡi	
31	Phạm Thị Thanh	Huyền	31	8,0	Tám điểm	

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
32	Trần Hải	Lâm	32	7,5	Bảy rưỡi	
33	Nguyễn Thuỳ	Linh	33	8,5	Tám rưỡi	
34	Nguyễn Văn	Lộc	34	8,5	Tám rưỡi	
35	Đoàn Đức	Long	35	8,0	Tám điểm	
36	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	36	8,0	Tám điểm	
37	Vũ Hồng	Minh	37	7,5	Bảy rưỡi	
38	Lương Thị Ngọc	Mỹ	38	8,5	Tám rưỡi	
39	Bùi Thị	Mỹ	39	8,5	Tám rưỡi	
40	Nguyễn Thị	Nga	40	8,0	Tám điểm	
41	Nguyễn Thị Trang	Nhung	41	8,0	Tám điểm	
42	Trần Quang	Phát	42	8,5	Tám rưỡi	
43	Bùi Tân	Phi	43	8,0	Tám điểm	
44	Lê Vũ	Phong	44	Không đủ điều kiện dự thi		
45	Phan Văn	Quý	45	8,5	Tám rưỡi	
46	Trần Thế	Tài	46	8,0	Tám điểm	
47	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	47	8,25	Tám phẩy hai lăm	
48	Lê Anh	Tấn	48	8,0	Tám điểm	
49	Vương Thị	Thom	49	8,0	Tám điểm	
50	Nguyễn Thị Hoài	Thương	50	8,5	Tám rưỡi	
51	Nguyễn Thị Diệu	Thúy	51	8,0	Tám điểm	
52	Nguyễn Hữu	Toàn	52	8,0	Tám điểm	
53	Nguyễn Xuân	Toàn	53	7,5	Bảy rưỡi	
54	Hoàng Thị Lệ	Trinh	54	8,5	Tám rưỡi	
55	Hoàng Minh	Tuấn	55	8,0	Tám điểm	
56	Đinh Văn	Tuấn	56	7,5	Bảy rưỡi	
57	Nguyễn Xuân	Tuấn	57	7,0	Bảy điểm	
58	Nguyễn Thị Thanh	Tuyết	58	8,5	Tám rưỡi	
59	Nguyễn Thị Hải	Yến	59	8,5	Tám rưỡi	
60	Lê Thị	Trang	60	8,0	Tám rưỡi	

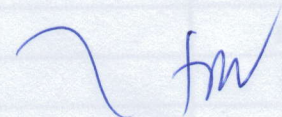
Danh sách này gồm: 60 học viên

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 12 năm 2024

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT VÀ NCKH

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Lan Anh



Nguyễn Xuân Bé




Nguyễn Trọng Tứ